

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TTCN - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026

STT	Mã sv	Họ đệm	Tên	Lớp	Mã HP đăng ký	Tên HP	Số tín chỉ	Điều kiện trong danh mục CTĐT
1	655290	Phạm Trịnh	Trọng	K65CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	109	Tích lũy 72 tín chỉ
2	650706	Phạm Quang	Huy	K65CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	94	Tích lũy 72 tín chỉ
3	6666878	Ngô Thị Hoài	An	K66CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	99	Tích lũy 72 tín chỉ
4	6661890	Hà Hoàng	Việt	K66CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	86	Tích lũy 72 tín chỉ
5	6662658	Khúc Thành	Nam	K66CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	79	Tích lũy 72 tín chỉ
6	6661888	Vương Trọng	Khang	K66CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	72	Tích lũy 72 tín chỉ
7	6660175	Đinh Tuấn	Việt	K66CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	90	Tích lũy 72 tín chỉ
8	6667471	Đỗ Xuân	Tùng	K66CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	88	Tích lũy 72 tín chỉ
9	6660809	Nguyễn Tùng	Dương	K66CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	83	Tích lũy 72 tín chỉ
10	6655037	Phạm Văn	Nam	K66CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	77	Tích lũy 72 tín chỉ
11	6665888	Nguyễn Anh	Đức	K66CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	87	Tích lũy 72 tín chỉ
12	6650756	Đỗ Duy	Thành	K66CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	85	Tích lũy 72 tín chỉ
13	6652156	Lưu Hải	Lâm	K66CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	82	Tích lũy 72 tín chỉ
14	6661839	Lê Chí	Thức	K66CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	80	Tích lũy 72 tín chỉ
15	6654361	Nguyễn Văn	Cương	K66CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	76	Tích lũy 72 tín chỉ
16	671263	Bùi Hải	Đăng	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	107	Tích lũy 72 tín chỉ
17	671546	Nguyễn Vinh	Huy	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	107	Tích lũy 72 tín chỉ
18	671734	Đỗ Hải	Nguyên	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	107	Tích lũy 72 tín chỉ
19	672019	Nguyễn Thanh	Tùng	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	107	Tích lũy 72 tín chỉ
20	671171	Hồ Phương	Anh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	105	Tích lũy 72 tín chỉ
21	671370	Nguyễn Văn	Duy	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	105	Tích lũy 72 tín chỉ
22	671425	Ngô Trung	Hiếu	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	105	Tích lũy 72 tín chỉ
23	671667	Nguyễn Quang	Minh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	105	Tích lũy 72 tín chỉ
24	671827	Nguyễn Hoàng	Son	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	105	Tích lũy 72 tín chỉ

25	672036	Nguyễn Bảo	Việt	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	104	Tích lũy 72 tín chỉ
26	671792	Lê Minh	Quân	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	103	Tích lũy 72 tín chỉ
27	671840	Đào Viết	Tâm	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	103	Tích lũy 72 tín chỉ
28	671660	Đỗ Phương	Mạnh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	102	Tích lũy 72 tín chỉ
29	671762	Phạm Xuân	Phong	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	101	Tích lũy 72 tín chỉ
30	671805	Đoàn Hữu	Quang	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	100	Tích lũy 72 tín chỉ
31	671382	Lương Văn	Giang	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	99	Tích lũy 72 tín chỉ
32	671755	Bùi Văn	Phan	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	99	Tích lũy 72 tín chỉ
33	671485	Nguyễn Việt	Hùng	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	98	Tích lũy 72 tín chỉ
34	671533	Lê Quang	Huy	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	98	Tích lũy 72 tín chỉ
35	671614	Đinh Thị Hồng	Linh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	98	Tích lũy 72 tín chỉ
36	671615	Hoàng Diệu	Linh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	98	Tích lũy 72 tín chỉ
37	671617	Nguyễn Phương	Linh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	98	Tích lũy 72 tín chỉ
38	671611	Trịnh Thị Thùy	Linh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	98	Tích lũy 72 tín chỉ
39	671781	Nguyễn Thanh	Phương	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	97	Tích lũy 72 tín chỉ
40	671782	Nguyễn Thị Thúy	Phượng	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	97	Tích lũy 72 tín chỉ
41	671800	Nguyễn Hữu	Quân	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	97	Tích lũy 72 tín chỉ
42	671920	Lê Thị Minh	Thúy	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	97	Tích lũy 72 tín chỉ
43	672042	Nguyễn Thành	Vinh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	97	Tích lũy 72 tín chỉ
44	671299	Hoàng Minh	Đức	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	96	Tích lũy 72 tín chỉ
45	671625	Dương Quý	Lộc	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	96	Tích lũy 72 tín chỉ
46	671703	Nguyễn Doãn	Nam	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	96	Tích lũy 72 tín chỉ
47	671783	Phạm Thị Ngọc	Phượng	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	95	Tích lũy 72 tín chỉ
48	671135	Đỗ Thạch	An	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	94	Tích lũy 72 tín chỉ
49	671221	Dương Quang	Bảo	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	94	Tích lũy 72 tín chỉ
50	671268	Nguyễn Thị Anh	Đào	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	94	Tích lũy 72 tín chỉ
51	671427	Bùi Huy	Hiếu	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	94	Tích lũy 72 tín chỉ
52	672058	Nguyễn Tuấn	Vũ	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	94	Tích lũy 72 tín chỉ

53	672064	Lê Phương	Xuân	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	94	Tích lũy 72 tín chỉ
54	671579	Trương Gia	Khiêm	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	93	Tích lũy 72 tín chỉ
55	671591	Nguyễn Thế	Kiên	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	93	Tích lũy 72 tín chỉ
56	671294	Tạ Mạnh	Doanh	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	92	Tích lũy 72 tín chỉ
57	671312	Nguyễn Văn	Đức	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	92	Tích lũy 72 tín chỉ
58	672018	Nguyễn Thanh	Tùng	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	91	Tích lũy 72 tín chỉ
59	671895	Nguyễn Văn	Thao	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	90	Tích lũy 72 tín chỉ
60	671941	Đỗ Thu	Trà	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	88	Tích lũy 72 tín chỉ
61	671894	Vũ Tiến	Thành	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	87	Tích lũy 72 tín chỉ
62	671377	Bùi Hoàng	Giang	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	86	Tích lũy 72 tín chỉ
63	671815	Phạm Đức	Quyền	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	86	Tích lũy 72 tín chỉ
64	672033	Đỗ Quốc	Việt	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	86	Tích lũy 72 tín chỉ
65	671459	Bùi Quang	Hòa	K67CNPMA	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	79	Tích lũy 72 tín chỉ
66	671605	Vũ Xuân	Lâm	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	102	Tích lũy 72 tín chỉ
67	671758	Lương Hiếu	Phi	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	100	Tích lũy 72 tín chỉ
68	671905	Phạm Đức	Thiện	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	100	Tích lũy 72 tín chỉ
69	671763	Hoàng Thanh	Phong	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	99	Tích lũy 72 tín chỉ
70	671943	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	99	Tích lũy 72 tín chỉ
71	671825	Đinh Lê Hoàng	Son	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	95	Tích lũy 72 tín chỉ
72	671751	Trịnh Thị	Nhung	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	93	Tích lũy 72 tín chỉ
73	671223	Phạm Thái	Bảo	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	92	Tích lũy 72 tín chỉ
74	671555	Nguyễn Quang	Huỳnh	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	92	Tích lũy 72 tín chỉ
75	671818	Nguyễn Thị	Quỳnh	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	92	Tích lũy 72 tín chỉ
76	671323	Bùi Đức	Dũng	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	91	Tích lũy 72 tín chỉ
77	672043	Nguyễn Thành	Vinh	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	91	Tích lũy 72 tín chỉ
78	671844	Trần Oanh	Tâm	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	90	Tích lũy 72 tín chỉ
79	671416	Trần Thị	Hiền	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	88	Tích lũy 72 tín chỉ
80	671356	Phùng Công	Dương	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	86	Tích lũy 72 tín chỉ

81	671488	Lương Mạnh	Hùng	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	86	Tích lũy 72 tín chỉ
82	671652	Trần Thị Cẩm	Ly	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	85	Tích lũy 72 tín chỉ
83	671235	Dương Thị Linh	Chi	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	83	Tích lũy 72 tín chỉ
84	671406	Lương Thị Mỹ	Hạnh	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	83	Tích lũy 72 tín chỉ
85	671630	Đào Tất	Long	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	83	Tích lũy 72 tín chỉ
86	671146	Phùng Lan	Anh	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	82	Tích lũy 72 tín chỉ
87	671372	Lương Thùy	Duyên	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	82	Tích lũy 72 tín chỉ
88	671921	Lê Thị Thanh	Thúy	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	82	Tích lũy 72 tín chỉ
89	671464	Lê Quí	Hoàn	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	81	Tích lũy 72 tín chỉ
90	671238	Nguyễn Thị	Chinh	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	80	Tích lũy 72 tín chỉ
91	671927	Nguyễn Hữu	Tiến	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	79	Tích lũy 72 tín chỉ
92	671983	Nguyễn Anh	Tú	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	79	Tích lũy 72 tín chỉ
93	671561	Lê Quang	Khải	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	77	Tích lũy 72 tín chỉ
94	671843	Nguyễn Thị	Tâm	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	76	Tích lũy 72 tín chỉ
95	671471	Vũ Minh	Hoàng	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	75	Tích lũy 72 tín chỉ
96	671854	Nguyễn Quốc	Thắng	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	74	Tích lũy 72 tín chỉ
97	671458	Nguyễn Thị Minh	Hoa	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	73	Tích lũy 72 tín chỉ
98	672035	Ngô Quang	Việt	K67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	72	Tích lũy 72 tín chỉ
99	671598	Đỗ Phúc	Lâm	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	100	Tích lũy 72 tín chỉ
100	671192	Nguyễn Quang	Anh	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	96	Tích lũy 72 tín chỉ
101	671556	Nguyễn Hữu	Huỳnh	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	96	Tích lũy 72 tín chỉ
102	671596	Lê Thị Hồng	Kiều	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	94	Tích lũy 72 tín chỉ
103	671332	Nguyễn Đức	Dũng	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	93	Tích lũy 72 tín chỉ
104	671501	Trần Nguyễn Minh	Hùng	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	93	Tích lũy 72 tín chỉ
105	672028	Chu Thị Hồng	Vân	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	93	Tích lũy 72 tín chỉ
106	671456	Vũ Văn	Hiệu	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	90	Tích lũy 72 tín chỉ
107	671624	Nguyễn Văn	Lĩnh	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	90	Tích lũy 72 tín chỉ
108	671919	Tạ Thị	Thúy	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	90	Tích lũy 72 tín chỉ

109	671336	Nguyễn Tiến	Dũng	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	89	Tích lũy 72 tín chỉ
110	671541	Nguyễn Quang	Huy	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	89	Tích lũy 72 tín chỉ
111	671656	Đỗ Ngọc	Mai	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	89	Tích lũy 72 tín chỉ
112	671701	Hoàng Việt	Nam	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	89	Tích lũy 72 tín chỉ
113	671519	Hoàng Thị Mai	Hương	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	85	Tích lũy 72 tín chỉ
114	671741	Nguyễn Quang	Nguyên	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	84	Tích lũy 72 tín chỉ
115	671980	Vũ Ngọc	Tú	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	81	Tích lũy 72 tín chỉ
116	671331	Nguyễn Chí	Dũng	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	80	Tích lũy 72 tín chỉ
117	671513	Phạm Quang	Hung	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	79	Tích lũy 72 tín chỉ
118	671814	Nguyễn Minh	Quyền	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	78	Tích lũy 72 tín chỉ
119	672024	Lê Thị Tố	Uyên	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	75	Tích lũy 72 tín chỉ
120	671554	Trần Thị Ngọc	Huyền	K67CNPMC	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	76	Tích lũy 72 tín chỉ
121	671639	Nguyễn Minh	Long	T67CNPMB	TH03199	Thực tập chuyên ngành CNPM	74	Tích lũy 72 tín chỉ
122	6654519	Nguyễn Việt	Anh	K66CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	56	Tích lũy 54 tín chỉ
123	6667147	Đỗ Trọng	Mạnh	K66CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	101	Tích lũy 54 tín chỉ
124	6654585	Nguyễn Xuân	Thái	K66CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	98	Tích lũy 54 tín chỉ
125	6650646	Đinh Mạnh	Quân	K66CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	77	Tích lũy 54 tín chỉ
126	6655021	Phạm Tuấn	Hùng	K66CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	70	Tích lũy 54 tín chỉ
127	6667182	Nguyễn Diệu	Linh	K66CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	64	Tích lũy 54 tín chỉ
128	6656108	Trương Viết	Thái	K66CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	100	Tích lũy 54 tín chỉ
129	6661196	Nguyễn Gia	Tới	K66CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	97	Tích lũy 54 tín chỉ
130	6650714	Đinh Trọng Công	Đạt	K66CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	96	Tích lũy 54 tín chỉ
131	6653154	Nguyễn Phúc	Hậu	K66CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	85	Tích lũy 54 tín chỉ
132	6654367	Nguyễn Văn	Đạt	K66CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	83	Tích lũy 54 tín chỉ
133	6652703	Nguyễn Hải	Giang	K66CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	81	Tích lũy 54 tín chỉ
134	6650344	Chu Văn	Trang	K66CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	62	Tích lũy 54 tín chỉ
135	671576	Bùi Đức	Khiêm	K67CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	92	Tích lũy 54 tín chỉ
136	671270	Bùi Thế Mạnh	Đạt	K67CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	81	Tích lũy 54 tín chỉ

137	671794	Lê Văn	Quân	K67CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	74	Tích lũy 54 tín chỉ
138	671134	Lê Minh	An	K67CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	69	Tích lũy 54 tín chỉ
139	671326	Hoàng Anh	Dũng	K67CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	68	Tích lũy 54 tín chỉ
140	671592	Nguyễn Trung	Kiên	K67CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	65	Tích lũy 54 tín chỉ
141	671737	Đinh Thị Thảo	Nguyên	K67CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	65	Tích lũy 54 tín chỉ
142	671876	Trần Thị Ngọc	Thanh	K67CNTTA	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	59	Tích lũy 54 tín chỉ
143	671886	Lê Tiến	Thành	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	86	Tích lũy 54 tín chỉ
144	671691	Lê Thị Trà	My	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	81	Tích lũy 54 tín chỉ
145	671619	Tăng Văn	Linh	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	79	Tích lũy 54 tín chỉ
146	671229	Lê Thanh	Bình	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	78	Tích lũy 54 tín chỉ
147	671373	Đinh Thu	Duyên	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	77	Tích lũy 54 tín chỉ
148	671724	Vi Văn	Nghĩa	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	75	Tích lũy 54 tín chỉ
149	671989	Nguyễn Kim	Tuân	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	75	Tích lũy 54 tín chỉ
150	671388	Nguyễn Việt	Hà	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	74	Tích lũy 54 tín chỉ
151	671813	Kiều Ngọc	Quyền	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	73	Tích lũy 54 tín chỉ
152	671455	Lê Huy	Hiệu	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	72	Tích lũy 54 tín chỉ
153	671552	Nguyễn Ngọc	Huyền	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	72	Tích lũy 54 tín chỉ
154	671584	Vũ Văn	Khương	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	72	Tích lũy 54 tín chỉ
155	671675	Dương Tuấn	Minh	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	72	Tích lũy 54 tín chỉ
156	671185	Nguyễn Hoàng	Anh	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	70	Tích lũy 54 tín chỉ
157	671401	Phan Văn	Hải	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	70	Tích lũy 54 tín chỉ
158	671954	Nguyễn Văn	Trọng	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	69	Tích lũy 54 tín chỉ
159	671606	Phan Thị Ngọc	Lan	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	67	Tích lũy 54 tín chỉ
160	671974	Nguyễn Anh	Trưởng	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	67	Tích lũy 54 tín chỉ
161	671345	Trịnh Tùng	Dương	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	66	Tích lũy 54 tín chỉ
162	671968	Vũ Hữu	Trưởng	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	65	Tích lũy 54 tín chỉ
163	671272	Đỗ Thành	Đạt	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	64	Tích lũy 54 tín chỉ
164	671531	Đỗ Văn	Huy	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	64	Tích lũy 54 tín chỉ

165	671506	Bùi Duy	Hưng	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	64	Tích lũy 54 tín chỉ
166	671492	Nguyễn Văn	Hùng	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	62	Tích lũy 54 tín chỉ
167	671776	Phạm Văn	Phúc	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	61	Tích lũy 54 tín chỉ
168	671252	Chu Danh	Cường	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	60	Tích lũy 54 tín chỉ
169	671324	Đỗ Việt	Dũng	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	59	Tích lũy 54 tín chỉ
170	671407	Nguyễn Văn	Hào	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	59	Tích lũy 54 tín chỉ
171	671911	Nguyễn Thị	Thom	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	59	Tích lũy 54 tín chỉ
172	671760	Đào Tuấn	Phong	K67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	55	Tích lũy 54 tín chỉ
173	671750	Nguyễn Thị	Nhung	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	93	Tích lũy 54 tín chỉ
174	671201	Nguyễn Việt	Anh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	81	Tích lũy 54 tín chỉ
175	671686	Nguyễn Quang	Minh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	80	Tích lũy 54 tín chỉ
176	671728	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	80	Tích lũy 54 tín chỉ
177	671646	Trần Quý	Long	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	79	Tích lũy 54 tín chỉ
178	671394	Dương Tuấn	Hải	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	78	Tích lũy 54 tín chỉ
179	671521	Nguyễn Thị	Hường	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	78	Tích lũy 54 tín chỉ
180	671277	Lê Thành	Đạt	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	77	Tích lũy 54 tín chỉ
181	671236	Phạm Khánh	Chi	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	74	Tích lũy 54 tín chỉ
182	671432	Hoàng Minh	Hiếu	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	73	Tích lũy 54 tín chỉ
183	671284	Trịnh Tiến	Đạt	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	72	Tích lũy 54 tín chỉ
184	671411	Đào Văn	Hiên	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	70	Tích lũy 54 tín chỉ
185	671563	Nguyễn Tuấn	Khải	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	70	Tích lũy 54 tín chỉ
186	671729	Nguyễn Thị	Ngọc	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	68	Tích lũy 54 tín chỉ
187	671359	Lê Anh	Duy	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	67	Tích lũy 54 tín chỉ
188	671787	Nguyễn Lê Minh	Quân	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	67	Tích lũy 54 tín chỉ
189	671278	Nguyễn Công	Đạt	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	66	Tích lũy 54 tín chỉ
190	671196	Nguyễn Tuấn	Anh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	65	Tích lũy 54 tín chỉ
191	671681	Lê Hữu Quang	Minh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	64	Tích lũy 54 tín chỉ
192	671184	Nguyễn Hải	Anh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	63	Tích lũy 54 tín chỉ

193	671271	Bùi Tiến	Đạt	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	63	Tích lũy 54 tín chỉ
194	671582	Đoàn Ngọc	Khuê	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	63	Tích lũy 54 tín chỉ
195	671704	Nguyễn Đình	Nam	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	63	Tích lũy 54 tín chỉ
196	671806	Lưu Ngọc	Quang	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	62	Tích lũy 54 tín chỉ
197	671951	Nguyễn Đức	Trọng	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	62	Tích lũy 54 tín chỉ
198	671173	Hoàng Duy	Anh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	61	Tích lũy 54 tín chỉ
199	671383	Hoàng Đức	Giáp	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	61	Tích lũy 54 tín chỉ
200	671558	Nguyễn Xuân	Khải	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	61	Tích lũy 54 tín chỉ
201	671231	Nguyễn Thanh	Bình	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	60	Tích lũy 54 tín chỉ
202	671809	Nguyễn Phú	Quang	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	60	Tích lũy 54 tín chỉ
203	672007	Thân Minh	Tuấn	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	60	Tích lũy 54 tín chỉ
204	671475	Lê Đình	Hoàng	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	59	Tích lũy 54 tín chỉ
205	671574	Nguyễn Hương Qu	Khánh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	59	Tích lũy 54 tín chỉ
206	671821	Nguyễn Bá	Sang	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	59	Tích lũy 54 tín chỉ
207	671149	Nguyễn Đức Tuấn	Anh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	56	Tích lũy 54 tín chỉ
208	671493	Nguyễn Văn	Hùng	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	56	Tích lũy 54 tín chỉ
209	671926	Nguyễn Hải	Tiến	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	56	Tích lũy 54 tín chỉ
210	672051	Nguyễn Phương	Võ	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	56	Tích lũy 54 tín chỉ
211	671160	Bùi Thị Lan	Anh	K67CNTTC	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	54	Tích lũy 54 tín chỉ
212	671917	Đoàn Văn	Thường	T67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	66	Tích lũy 54 tín chỉ
213	671768	Tạ Quang	Phú	T67CNTTB	TH03298	Thực tập chuyên ngành CNTT1	65	Tích lũy 54 tín chỉ
214	653248	Nguyễn Tuấn	Anh	K65CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	100	Tích lũy 72 tín chỉ
215	6652594	Nguyễn Đức	Hiếu	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	106	Tích lũy 72 tín chỉ
216	6660170	Nguyễn Thái	Tuấn	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	104	Tích lũy 72 tín chỉ
217	6654409	Nguyễn Văn	Hùng	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	99	Tích lũy 72 tín chỉ
218	6651494	Hoàng Văn Mạnh	Hùng	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	97	Tích lũy 72 tín chỉ
219	6660728	Lâm Trường	Giang	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	94	Tích lũy 72 tín chỉ
220	6650413	Đặng Ngọc	Nam	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	93	Tích lũy 72 tín chỉ

221	6655448	Trần Hồng	Quang	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	89	Tích lũy 72 tín chỉ
222	6665209	Nguyễn Việt	Phong	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	84	Tích lũy 72 tín chỉ
223	6650318	Chu Tấn	Cường	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	81	Tích lũy 72 tín chỉ
224	6660396	Nguyễn Phú	Phong	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	76	Tích lũy 72 tín chỉ
225	6665181	Lại Thế	Liên	K66CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	74	Tích lũy 72 tín chỉ
226	6667046	Phạm Như	Biển	K66CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	92	Tích lũy 72 tín chỉ
227	6656539	Vương Tuấn	Dũng	K66CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	84	Tích lũy 72 tín chỉ
228	6667577	Lưu Danh	Cường	K66CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	77	Tích lũy 72 tín chỉ
229	6667559	Nguyễn Xuân	Tâm	K66CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	75	Tích lũy 72 tín chỉ
230	6661198	Nguyễn Thị Thu	Lệ	K66CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	124	Tích lũy 72 tín chỉ
231	6667435	Hoàng Phúc	Luân	K66CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	116	Tích lũy 72 tín chỉ
232	6654050	Nguyễn Thị Thúy	Linh	K66CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	115	Tích lũy 72 tín chỉ
233	6656258	Vũ Ngọc	Hân	K66CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	95	Tích lũy 72 tín chỉ
234	6650243	Bùi Văn	Tùng	K66CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	93	Tích lũy 72 tín chỉ
235	6662307	Nguyễn Minh	Lộc	K66CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	89	Tích lũy 72 tín chỉ
236	6665789	Lương Thiên	Trưởng	K66CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	88	Tích lũy 72 tín chỉ
237	671341	Trần Văn	Dũng	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	115	Tích lũy 72 tín chỉ
238	671137	Nguyễn Thu	An	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	109	Tích lũy 72 tín chỉ
239	671348	Lê Ngọc	Dương	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	107	Tích lũy 72 tín chỉ
240	671857	Bùi Quang	Thắng	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	105	Tích lũy 72 tín chỉ
241	671588	Lê Đình	Kiên	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	104	Tích lũy 72 tín chỉ
242	671212	Đoàn Thị Ngọc	Ánh	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	102	Tích lũy 72 tín chỉ
243	671530	Đỗ Quang	Huy	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	101	Tích lũy 72 tín chỉ
244	671454	Dương Văn	Hiệu	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	99	Tích lũy 72 tín chỉ
245	671609	Nguyễn Quang	Linh	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	99	Tích lũy 72 tín chỉ
246	671887	Nguyễn Văn	Thành	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	99	Tích lũy 72 tín chỉ
247	671436	Nguyễn Hữu	Hiếu	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	98	Tích lũy 72 tín chỉ
248	671885	Lê Thị	Thành	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	98	Tích lũy 72 tín chỉ

249	671626	Nguyễn Đức	Lộc	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	97	Tích lũy 72 tín chỉ
250	671540	Nguyễn Quang	Huy	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	95	Tích lũy 72 tín chỉ
251	671778	Hạ Đức	Phuong	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	91	Tích lũy 72 tín chỉ
252	671947	Hoàng Đức	Trí	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	90	Tích lũy 72 tín chỉ
253	671337	Nguyễn Trí	Dũng	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	88	Tích lũy 72 tín chỉ
254	671790	Đào Minh	Quân	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	86	Tích lũy 72 tín chỉ
255	671938	Phạm Văn	Toàn	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	86	Tích lũy 72 tín chỉ
256	671386	Vũ Văn	Giáp	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	85	Tích lũy 72 tín chỉ
257	671182	Nguyễn Hà	Anh	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	84	Tích lũy 72 tín chỉ
258	671402	Vũ Văn	Hải	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	84	Tích lũy 72 tín chỉ
259	671481	Nguyễn Quang	Hợp	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	84	Tích lũy 72 tín chỉ
260	671499	Phạm Thế	Hùng	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	84	Tích lũy 72 tín chỉ
261	671181	Nguyễn Đình	Anh	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	82	Tích lũy 72 tín chỉ
262	671343	Phạm Ngọc	Dương	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	82	Tích lũy 72 tín chỉ
263	671417	Nguyễn Thế	Hiền	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	80	Tích lũy 72 tín chỉ
264	671896	Phan Hương	Thảo	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	79	Tích lũy 72 tín chỉ
265	671518	Bùi Lan	Hương	K67CNTTA	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	75	Tích lũy 72 tín chỉ
266	671304	Hoàng Minh	Đức	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	93	Tích lũy 72 tín chỉ
267	671457	Đinh Thị	Hoa	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	92	Tích lũy 72 tín chỉ
268	671715	Vũ Thanh	Nga	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	88	Tích lũy 72 tín chỉ
269	671945	Lê Thùy	Trang	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	86	Tích lũy 72 tín chỉ
270	671210	Vương Việt	Anh	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	83	Tích lũy 72 tín chỉ
271	671878	Trần Đức	Thành	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	83	Tích lũy 72 tín chỉ
272	671247	Phan Thị Kim	Cúc	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	81	Tích lũy 72 tín chỉ
273	671267	Lê Quý	Danh	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	79	Tích lũy 72 tín chỉ
274	671482	Đỗ Huy Việt	Hùng	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	78	Tích lũy 72 tín chỉ
275	671308	Nguyễn Cao	Đức	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	73	Tích lũy 72 tín chỉ
276	671433	Lê Trung	Hiếu	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	97	Tích lũy 72 tín chỉ

277	672006	Phùng Đình	Tuấn	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	96	Tích lũy 72 tín chỉ
278	671225	Ngô Đình	Biên	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	91	Tích lũy 72 tín chỉ
279	671564	Bạch Ngọc	Khang	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	91	Tích lũy 72 tín chỉ
280	671977	Nguyễn Sĩ	Trưởng	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	86	Tích lũy 72 tín chỉ
281	671881	Nguyễn Văn	Thành	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	85	Tích lũy 72 tín chỉ
282	671175	Hoàng Hương	Anh	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	84	Tích lũy 72 tín chỉ
283	671882	Bùi Công	Thành	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	82	Tích lũy 72 tín chỉ
284	671802	Tạ Hữu	Quân	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	77	Tích lũy 72 tín chỉ
285	671375	Trương Mỹ	Duyên	K67CNTTC	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	74	Tích lũy 72 tín chỉ
286	6666541	Trương Thái	Son	K66HTTT	TH03399	Thực tập chuyên ngành HTTT	119	Tích lũy 72 tín chỉ
287	6666514	Nguyễn Quý	Đức	K66HTTT	TH03399	Thực tập chuyên ngành HTTT	98	Tích lũy 72 tín chỉ
288	6662759	Đinh Bảo	Son	K66HTTT	TH03399	Thực tập chuyên ngành HTTT	85	Tích lũy 72 tín chỉ
289	6666309	Dương Trung	Nguyên	K66HTTT	TH03399	Thực tập chuyên ngành HTTT	77	Tích lũy 72 tín chỉ
290	671765	Lê Kiều	Phong	K67HTTTA	TH03399	Thực tập chuyên ngành HTTT	86	Tích lũy 72 tín chỉ
291	671156	Phạm Bảo	Anh	K67HTTTB	TH03399	Thực tập chuyên ngành HTTT	72	Tích lũy 72 tín chỉ
292	671158	Nguyễn Thế	Anh	K67HTTTB	TH03399	Thực tập chuyên ngành HTTT	72	Tích lũy 72 tín chỉ
293	6654786	Phạm Quang	Anh	K66MMTA	TH03599	Thực tập chuyên ngành ngành MMT&TTDL	88	Tích lũy 72 tín chỉ
294	671622	Trịnh Thị Thùy	Linh	K67MMTA	TH03599	Thực tập chuyên ngành ngành MMT&TTDL	90	Tích lũy 72 tín chỉ
295	671949	Trịnh Bá Khánh	Trình	K67TTNTA	TH03698	Thực tập chuyên ngành 1 ngành KHDL&TTNT	83	Tích lũy 60 tín chỉ
296	671178	Lại Việt	Anh	K67TTNTA	TH03698	Thực tập chuyên ngành 1 ngành KHDL&TTNT	75	Tích lũy 60 tín chỉ
297	671143	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	K67TTNTA	TH03698	Thực tập chuyên ngành 1 ngành KHDL&TTNT	75	Tích lũy 60 tín chỉ
298	671222	Hán Văn	Bảo	K67TTNTA	TH03698	Thực tập chuyên ngành 1 ngành KHDL&TTNT	75	Tích lũy 60 tín chỉ

299	672026	Cao Thị Tú	Uyên	K67TTNTA	TH03698	Thực tập chuyên ngành 1 ngành KHDL&TTNT	75	Tích lũy 60 tín chỉ
300	671195	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	K67TTNTA	TH03698	Thực tập chuyên ngành 1 ngành KHDL&TTNT	72	Tích lũy 60 tín chỉ
301	672047	Nguyễn Thành	Vinh	K67TTNTA	TH03698	Thực tập chuyên ngành 1 ngành KHDL&TTNT	66	Tích lũy 60 tín chỉ
302	671671	Phạm Lê Hồng	Minh	K67TTNTA	TH03698	Thực tập chuyên ngành 1 ngành KHDL&TTNT	62	Tích lũy 60 tín chỉ
303	6650016	Bế Mạnh	Tường	K66TTNTA	TH03699	Thực tập chuyên ngành 2 ngành KHDL&TTNT	86	Tích lũy 72 tín chỉ
304	671517	Vũ Hữu	Hưng	K67TTNTA	TH03699	Thực tập chuyên ngành 2 ngành KHDL&TTNT	104	Tích lũy 72 tín chỉ
305	672041	Nguyễn Thị Việt	Vinh	K67TTNTA	TH03699	Thực tập chuyên ngành 2 ngành KHDL&TTNT	101	Tích lũy 72 tín chỉ
306	652400	Trương Tuấn	Đạt	K65ATTT	TH03997	Thực tập chuyên ngành ATTT	90	Tích lũy 72 tín chỉ
307	652056	Lâm Đức	Thành	K65ATTT	TH03997	Thực tập chuyên ngành ATTT	75	Tích lũy 72 tín chỉ
308	6650361	Đàm Thành	Long	K66ATTT	TH03997	Thực tập chuyên ngành ATTT	103	Tích lũy 72 tín chỉ
309	6650750	Đỗ Đức	Trung	K66ATTT	TH03997	Thực tập chuyên ngành ATTT	87	Tích lũy 72 tín chỉ
310	6651339	Hoàng Ngọc	Hải	K66ATTT	TH03997	Thực tập chuyên ngành ATTT	85	Tích lũy 72 tín chỉ
311	6656503	Vũ Xuân	Bắc	T66ATTT	TH03997	Thực tập chuyên ngành ATTT	83	Tích lũy 72 tín chỉ
317	671823	Bùi Trọng	Sang	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	77	Tích lũy 72 tín chỉ
318	671421	Nguyễn Hoàng	Hiệp	K67CNTTB	TH03299	Thực tập chuyên ngành CNTT2	74	Tích lũy 72 tín chỉ